

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒA BÌNH
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2020/ST-HNGĐ

Ngày 29/12/2020

V/v tranh chấp hôn nhân gia đình

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA BÌNH – TỈNH BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lữ Văn Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Miên

2. Ông Võ Tấn Phước

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Văn Dư - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Bà Dương Thục Trinh – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2020, tại Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 255/2020/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 10 năm 2020 về việc ly hôn và tranh chấp về nuôi con, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 02 tháng 12 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: chị Trương Lê M, sinh năm 1989, địa chỉ: ấp T, xã Hưng Ph, huyện Phước L, tỉnh Bạc L

Bị đơn: anh Dương Thanh T, sinh năm 1973, địa chỉ: ấp Thị Tr, thị trấn Hòa B, huyện Hoà B, tỉnh Bạc L

(Chị M xin vắng mặt; anh T vắng mặt không lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện đề ngày 17/8/2020, các lời khai tiếp theo tại Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình nguyên đơn – chị Trương Lê M trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Dương Thanh T tự nguyện chung sống vào năm 2007, có tổ chức cưới hỏi theo phong tục địa phương và đã đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Hòa B, huyện Hòa B, tỉnh Bạc L vào năm 2007. Quá trình chung sống hạnh phúc nhưng đến tháng 8/2020 thì phát sinh mâu thuẫn trầm trọng. Nguyên nhân là do khi đó, chị có lên nhà em ruột ở tỉnh Bình Dương chơi nhân dịp em gái chị mới sinh con tròn 01 tháng (đầy tháng). Khi đi, thì có nói là 01 tuần sẽ về, anh T cũng đồng ý và còn chở chị ra xe khách. Tuy nhiên, do cả gia đình (mấy chị em ruột chị M) đều lên đó chơi, lâu ngày gặp nhau một lần nên

nán lại chơi thêm và về trễ 02 ngày so với dự định ban đầu thì anh T rất tức giận. Anh T đóng cửa không cho chị vô nhà, lấy hết quần áo chị đốt bỏ. Từ đó, thì chị về nhà cha mẹ ruột sống ly thân cho đến nay. Theo chị thì anh T có tính gia trưởng từ lâu nhưng do chị cố nhường nhịn, chịu đựng. Nay chị cương quyết yêu cầu ly hôn với anh T để ổn định cuộc sống.

Về con chung: Có 02 con chung tên Dương Hồ D , sinh ngày 31/5/2008 và Dương Gia B , sinh ngày 28/5/2013. Hiện tại, cháu D đang sống với chị M , cháu B đang sống với anh T. Chị M yêu cầu được nuôi cả 02 con chung. Không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con. Ngoài ra, chị còn có ý kiến: mặc dù biết hiện nay chưa thật sự có điều kiện tốt để nuôi dưỡng 02 con nhưng vẫn mong muốn nuôi 02 con. Không thể từ bỏ quyền nuôi con, sợ sau này con sẽ oán trách vì mẹ từ bỏ yêu cầu nuôi chúng. Nếu Tòa án xem xét về điều kiện mà chỉ chấp nhận cho nuôi cháu D thì chị vẫn đồng ý.

Về tài sản chung, nợ chung: chị M xác định không có tài sản chung và nợ chung.

Bị đơn - anh Dương Thanh T vắng mặt trong toàn bộ quá trình giải quyết vụ án này, không gửi văn bản thể hiện ý kiến đối với người khởi kiện.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình phát biểu ý kiến:

Việc chấp hành pháp luật tố tụng: Quá trình từ khi thụ lý đến khi xét xử vụ án, cũng như tại phiên tòa hôm nay, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56, Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình:

Về hôn nhân: chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Trương Lê M đối với anh Dương Thanh T.

Về con chung: giao cháu Dương Hồ D , sinh ngày 31/5/2008 cho chị M tiếp tục nuôi dưỡng; giao cháu Dương Gia B , sinh ngày 28/5/2013 cho anh Dương Thanh T tiếp tục nuôi dưỡng.

Chị M và anh T không phải cấp dưỡng nuôi con đối với nhau.

Anh M và anh T có quyền và nghĩa vụ thăm con chung mà không ai được cản trở.

Án phí sơ thẩm hôn nhân gia đình: chị M phải chịu 300.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa và ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về pháp luật tố tụng:* nguyên đơn - chị Trương Lê M khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Dương Thanh T nên đây là tranh chấp về hôn nhân gia đình theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn là anh Dương Thanh T trú tại huyện Hòa B, tỉnh Bạc L nên vụ kiện thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Anh Dương Thanh T là bị đơn vắng mặt lần thứ 02 tại phiên tòa không có lý do, mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ; đồng thời anh T cũng không có yêu cầu phản tố. Chị M có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ vào khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt tất cả các đương sự.

[2] *Về quan hệ hôn nhân*: chị Trương Lệ M và anh Dương Thanh T tự nguyện chung sống và đã đăng ký kết hôn vào năm 2007 tại UBND thị trấn Hòa B, huyện Hòa B, tỉnh Bạc L nên có cơ sở xác định quan hệ hôn nhân giữa chị M và anh T là hợp pháp.

[3] Yêu cầu xin ly hôn của chị M, Hội đồng xét xử xét thấy: Mâu thuẫn vợ chồng phát sinh từ tháng 8/2020 đến nay nhưng các bên vẫn không có biện pháp gì hàn gắn tình cảm, thực tế đã ly thân với nhau từ đó đến nay. Hơn nữa, Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng cho anh T nhưng anh không đến tham dự và cũng không gửi văn bản ghi ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của chị M, điều này cho thấy ý chí của anh T không muốn hàn gắn mối quan hệ với chị M. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị M đối với anh T.

[4] *Về con chung*: Việc quyết định giao con cho người cha hoặc người mẹ nuôi dưỡng sau khi ly hôn cần phải dựa trên quyền lợi về mọi mặt của người con, về điều kiện trông nom, chăm sóc. Từ lúc ly thân (tháng 8/2020) đến nay thì chị Ngọc trực tiếp nuôi cháu Dương Hồ D, sinh ngày 31/5/2008, cháu D có nguyện vọng muốn tiếp tục chung sống với chị M theo quy định khoản 2 Điều 81 Luật hôn nhân gia đình. Hơn nữa, anh T vắng mặt và không gửi văn bản thể hiện ý kiến của mình đối với yêu cầu của chị M. Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị M về việc tiếp tục nuôi cháu Dương Hồ D, sinh ngày 31/5/2008 là có căn cứ.

Đối với cháu Dương Gia B, sinh ngày 28/5/2013 tức đủ 7 tuổi nhưng không thể tiến hành ghi nhận được nguyện vọng của cháu Bảo do anh T vắng mặt trong toàn bộ vụ án. Xét thấy, từ khi anh T và chị M ly thân thì cháu Bảo đã chọn sống với anh T và thực tế hiện nay đang sống ổn định cùng anh T. Bản thân chị M cũng thừa nhận điều kiện để chị nuôi cả 02 cháu là chưa thật sự tốt nên nếu giao cháu Bảo cho anh T nuôi dưỡng thì chị vẫn đồng ý. Do đó, giao cháu Dương Gia B, sinh ngày 28/5/2013 cho anh T tiếp tục nuôi dưỡng là có căn cứ.

[5] *Về cấp dưỡng nuôi con*: chị M và anh T không yêu cầu đối với nhau nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[6] *Về tài sản chung, nợ chung*: chị M xác định không có tài sản chung và nợ chung.

[7] *Về án phí*: chị M phải chịu theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

[8] Xét thấy đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình là hoàn toàn có căn cứ, cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 36, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Điều 56, Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Trương Lệ M đối với anh Dương Thanh T.

2. Về con chung: giao cháu Dương Hồ D , sinh ngày 31/5/2008 cho chị Trương Lệ M tiếp tục nuôi dưỡng. giao cháu Dương Gia B , sinh ngày 28/5/2013 cho anh Dương Thanh T tiếp tục nuôi dưỡng

Chị Trương Lệ M và anh Dương Thanh T có quyền và nghĩa vụ thăm con chung mà không ai được cản trở.

3. Án phí sơ thẩm hôn nhân gia đình: chị Trương Lệ M phải chịu 300.000 đồng, chị M đã tạm dự nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0010202 ngày 01/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa Bình chuyển thu án phí.

Án xử sơ thẩm công khai, các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận

- TAND tỉnh Bạc Liêu
- VKSND huyện Hòa Bình
- Chi cục THADS huyện Hòa Bình
- UBND thị trấn Hòa Bình, huyện Hòa Bình
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ

LŨ VĂN TUẤN